TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH** ---***--- Án số: 01/2018/HSST Ngày 11/01/2018	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
***
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Hoàng Văn Thành.**

* *Các Hội thẩm nhân dân:* **1, Ông Lê Đình Cự.**

2, ÔngNguyễn Hữu Hiển.

* *Thư ký toà án ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Phạm Thị Lan Phương.**

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:* **Ông Phạm Thanh Tùng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Đào Văn P, sinh năm 1971

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: không.

Văn hoá: 07/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ Đào Dương H; mẹ đẻ Hà Thị N (đều đã chết).

Vợ Vũ Thị V, sinh năm 1973.

Cú 02 con: Con lớn sinh năm 1993; con nhỏ sinh năm 1998.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 07/12 sau ở nhà lao động sản xuất.

- Quyết định số 366/QĐ-UB ngày 20/8/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình quyết định đưa Đào Văn P vào cơ sở giáo dục Xuân Hà, tỉnh Hà Tĩnh, từ ngày 21/8/2003 đến ngày 21/8/2005 P chấp hành xong về địa phương.

- Quyết định số 184/QĐ-UB ngày 18/01/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình quyết định đưa Đào Văn P vào cơ sở giáo dục Suối Hai, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây, từ ngày 19/01/2006 đến ngày 19/01/2008 P chấp hành xong về địa phương.

Ngày 08/11/2017 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang.

Tiền án: Bản án số 84/2014/HSST ngày 21/5/2014 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xử phạt Đào Văn P 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. P thi hành xong 200.000 đồng án phí ngày 21/5/2014, chấp hành xong hình phạt tự ngày 08/12/2015.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng. Trích xuất có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đào Văn P là đối tượng nghiện ma túy, do P đã mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng người đậm, cao khoảng 1,6m, mặt có vết chàm ở khu vực ngã tư Gia Lễ, xã Đ, thành phố T nên khoảng 09 giờ ngày 08/11/2017 P đi bộ từ nhà ra chân cầu Đ, xã Đ đi xe ôm của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ đến khu vực ngã tư Gia Lễ, xã Đ để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi P đi bộ vào trục đường xã Đ khoảng 500m, P đứng đợi ở mé đường, một lúc sau người đàn ông mà P đã mua ma túy trước đó đi xe mô tô đến (P không nhớ BKS xe). Gặp nhau P hỏi mua 200.000 đồng ma túy (loại hêrôin), người này đồng ý và bán cho P 01 gói nhỏ ma túy bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu vàng. P cho gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc và đi bộ ra ngã tư Gia Lễ bắt xe buýt đi về. Khi đến khu vực ngã ba xã Đ, P xuống xe, lấy mảnh giấy trắng có chữ viết để gói ma túy lại và cho vào túi quần bên trái. Sau đó P đi bộ vào khu vực đường thôn P, xã Đ mục đích tìm đến nhà bạn tên là S ở thôn L, xã Đ thì bị Công an huyện Đông Hưng phát hiện bắt quả tang. Công an đã mời người làm chứng kiểm tra người P, thu tại túi quần bên trái đang mặc của P 01 gói nhỏ kích thước (1,5x2,5)cm, bên ngoài được gói bằng giấy có chữ viết bên trong được gói bằng giấy bạc tráng kim màu vàng bên trong cùng có chất bột màu trắng dạng cục, P khai đó là hêrôin mua để sử dụng. Công an huyện Đông Hưng đã đưa P về trụ sở UBND xã Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải về trụ sở Công an huyện để giải quyết.

Cơ quan điều tra đó tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của P nhưng không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 427/KLGĐ-PC54 ngày 08/11/2017 của Phũng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu gửi giám định là ma túy, loại hêrôin, có trọng lượng 0,1973 gam".

Tại phiên tòa bị cáp Đào Văn P đó khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đó nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số01/KSĐT ngày 15/12/2017 đó truy tố, hành vi của bị cáo Đào Văn P đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, tuy nhiên Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về áp dụng pháp luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h(tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Đào Văn P từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù và khung áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Ngoài ra cũng đề nghị HĐXX giải quyết về vật chứng, án phí của vụ án.

Bị cáo Đào Văn P nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định của pháp luật giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tũa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ: Đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Ma tuý cũng là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật và tội

phạm nguy hiểm ảnh hưởng đến nòi giống, thuần phong mỹ tục của dân tộc, kéo theo sự xuống cấp về đạo đức xã hội. Tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma tuý đối với xã hội là rất nặng nề và là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo đó nhận thức sự độc hại, sự nguy hiểm và đã 02 lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục và đã bị xét xử về hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại mắc nghiện và có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, coi thường pháp luật. Vì vậy cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài ra lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/11/2017; Kết luận giám định số 427/KLGĐ-PC54 ngày 08/11/2017 và lời khai của những người làm chứng ông Phạm Ngọc Vinh và anh Lê Khắc Hoãn cùng toàn bộ các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện nên khoảng 10 giờ 50 phút ngày 08/11/2017 tại trục đường thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, bị cáo Đào Văn P đó có hành vi tàng trữ 0,1973 gam ma túy, loại hêrôin với mục đích để sử dụng và bị bắt quả tang, bị truy tố về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, do vậy cần lên cho bị cáo mức hình phạt phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Khi xem xét cân nhắc hình phạt HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu; có 01 tiền án về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để lên cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Đào Văn P

tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, vỡ vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này:

- Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ tên, địa chỉ ở khu vực ngã tư Gia Lễ, xã Đ, Thành phố Thái Bình. Trên cơ sở điều tra không xác định được cụ thể nên Cơ quan điều tra huyện Đông Hưng không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

- Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo dùng để đi mua ma túy, bị cáo khai do bị cáo lao động mà có nên không truy thu để sung quỹ.

- Đối với người tên S ở thôn L, xó Đ, huyện Đ, bị cáo khai: Khi xuống xe ở ngã ba xã Đ, sau đó đi bộ về trục thôn P, xã Đ định vào nhà bạn tên là S để hỏi sử dụng nhờ ma túy, bị cáo chưa sử dụng ma túy tại nhà S lần nào, S không góp tiền ma túy cùng với bị cáo, cũng như không hứa hẹn cho bị cáo tại nhà S. Quá trình xác minh tại thôn L, xã Đ không có ai tên S, tại thôn P, xã Đ có người tên là Phạm Ngọc S, sinh năm 1940 tuy nhiên ông S khai không quen biết bị cáo, chưa bao giờ cho ai sử dụng ma túy tại nhà, do vậy không căn cứ giải quyết là phù hợp.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,1669 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định thu giữ của bị cáo Đào Văn P có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 18/12/2017.

**** Về án phí:*** Bị cáo Đào Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào văn P phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đào văn P **02** *(hai)* năm **03** *(ba)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 08/11/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,1669 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định thu giữ của bị cáo Đào Văn P có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 18/12/2017.

4. Về án phí:

Bị cáo Đào Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDhuyện Đông Hưng;*
- *THADS huyện Đông Hưng;*
- *Công an huyện Đông Hưng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Hoàng Văn Thành